

**Triển vọng và thách thức thực hiện REDD :**  
**Kinh nghiệm của Việt Nam trong việc triển khai các hoạt động nâng cao năng lực sẵn sàng thực hiện REDD**

**TS. Phạm Mạnh Cường**  
Cục Lâm nghiệp (DoF)  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD)

## **Overview**

1. Vai trò của rừng đối với giảm thiểu biến đổi khí hậu
2. Ý tưởng thực thi REDD tại Việt Nam
3. Kinh nghiệm của Việt Nam
4. Thuận lợi và khó khăn khi thực hiện REDD

# I. Vai trò của rừng đối với giảm thiểu biến đổi khí hậu

## 1.1 Vai trò của rừng

---

- Theo FAO, vào năm 2005 diện tích rừng trên toàn thế giới khoảng gần 4 tỷ ha, trong đó chỉ có 36% là rừng nguyên sinh;
- Rừng đóng vai trò quan trọng vào quá trình phát triển thông qua việc cung cấp gỗ, LS ngoài gỗ, các dịch vụ môi trường (đa dạng sinh học, điều tiết nguồn nước, chống xói mòn, vv..);
- Rừng cũng là nơi sinh sống của nhiều triệu người;
- Rừng là nguồn cung cấp năng lượng quan trọng;

## 1.2 Rừng và biến đổi khí hậu

- SX LN và sử dụng đất NN là nguồn phát thải chính các khí gây hiệu ứng nhà kính do các hoạt động của con người gây ra;
- Rừng là kho dự trữ C quan trọng: 283 Gt Các-bon chứa trong sinh khối sống, 38 Gt trong gỗ chết và 317 Gt trong đất và thảm mục. Tổng trữ lượng C của rừng năm 2005 khoảng 638 Gt;
- Tổng lượng C hấp thụ trên bề mặt trái đất khoảng 2.4 Gt/năm, phần lớn trong số đó hấp thụ bởi rừng;
- Ước tính lượng CO<sub>2</sub> phát thải do mất rừng trong thập niên 90 khoảng 5.8Gt/năm, chiếm khoảng 20% lượng CO<sub>2</sub> tổng lượng phát thải hàng năm (IPPC 2007);
- Tổng lượng phát thải do các loại hình SD đất, thay đổi SD đất và rừng chiếm trên tổng lượng GHG phát thải hàng năm ;

### Lượng C mất đi do suy thoái rừng hoặc chuyển đổi rừng sang loại hình SD đất khác

Type of conversion or use	Carbon lost to the atmosphere <i>(as a percent of carbon stored in the original forest)</i>	
	Vegetation	Soil
Cultivated land	90-100%	25%
Pasture	90-100%	12%
Degraded forests	25-50%	<10%
Logging	10-50%	<10%
Plantations managed for harvest*	30-50%	<10%
Extractive uses (non-destructive harvest of fruits, nuts, etc)	0%	0%

Source: Houghton, 2005

### **1.3 Vai trò của rừng ngập mặn và rừng Tràm**

- Là các dải phòng hộ bảo vệ đất nông nghiệp, khu dân cư, đề biển khỏi tác hại của bão và xói, đồng thời thúc đẩy quá trình bồi tụ ven biển và mở rộng đất ra phía biển;
- Hạn chế phát thải CO<sub>2</sub> từ than bùn;

## **II. Diễn biến độ che phủ và chất lượng rừng ở Việt Nam**

## 2.1 Thông tin khái quát về rừng và đất LN

- Ở Việt Nam đồi, núi chiếm  $\frac{3}{4}$  tổng diện tích tự nhiên toàn quốc;
- Bên cạnh đó, Việt Nam có đường bờ biển dài trên 3.000 km và 2 đồng bằng rộng lớn có hệ sinh thái rừng ngập mặn và rừng Tràm phong phú;
- Trước đây phần lớn diện tích đồi núi và đất ngập nước đều có rừng TN che phủ với nhiều hệ ST đa dạng;
- Rừng là nơi sinh sống của trên 25 triệu người mà phần lớn số họ là người dân tộc thiểu số người và là những người nghèo nhất trong số những người nghèo.

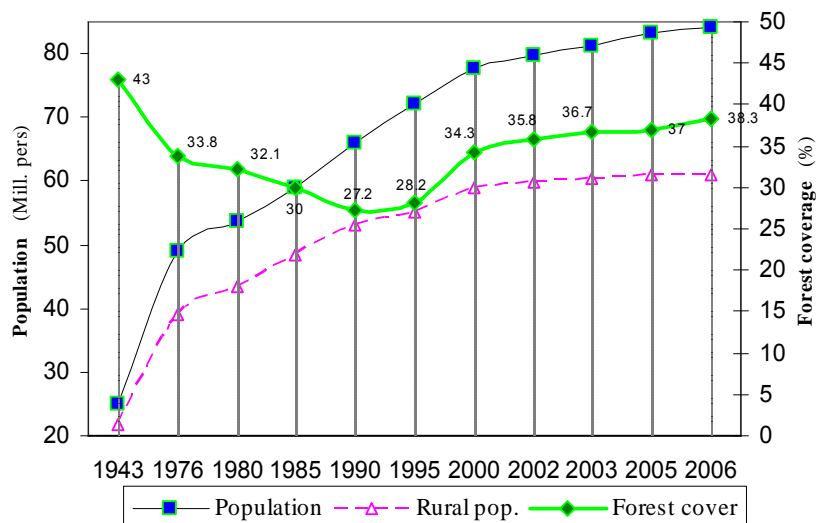
## 2.2 Biến động độ che phủ và chất lượng rừng

- Độ che phủ rừng thay đổi theo không gian và thời gian, đặc biệt kể từ khi đất nước thống nhất đến nay;
- Độ che phủ giảm từ 43% (1943) xuống còn khoảng 28% (1995) nhưng tăng lên và đạt 38.7% (2008). Tuy nhiên, sự thay đổi ở các vùng sinh thái là *không liên tục và không giống nhau*;
- Nguyên nhân chính của việc gia tăng diện tích rừng là do trồng rừng chủ yếu là các loài cây mọc nhanh, chu kỳ KD ngắn và tái sinh tự nhiên. Cả hai loại rừng này có trữ lượng C;

## 2.2 Biến động độ che phủ và chất lượng rừng

- Chất lượng rừng tự nhiên tiếp tục bị suy giảm. Diện tích rừng nguyên sinh và rừng giàu giảm từ 3.84 triệu ha (1990) xuống còn 0.84 triệu (2005) – khoảng 29.000ha/năm;
- Diện tích rừng giàu và trung bình phần lớn chỉ còn tập trung ở vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, biên giới có điều kiện đi lại rất khó khăn;

### Diễn biến độ che phủ rừng (1943-2008)



## III. Ý tưởng thực thi REDD tại Việt Nam

### 3.1 Chủ trương và chính sách của Chính phủ VN

- Việt Nam là 1 trong những nước bị ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu, cụ thể là nước biển dâng;
- Chính phủ Việt Nam rất quan tâm đến việc ứng phó với BĐKH:
  - ✓ Hội nghị 4 cơ quan quyền lực cao nhất ngày 31/7/2009 tại Hội An;
  - ✓ Tích cực và chủ động tham gia các diễn đàn và cam kết quốc tế;
- Việt Nam không chỉ tham gia các hoạt động thích ứng mà còn tiến hành một số các biện pháp giảm thiểu phù hợp với cam kết quốc tế và điều kiện cụ thể của mình;

### **3.1 Chủ trương và chính sách của Chính phủ VN**

---

- Ngày 2/12/2008 Thủ tướng CP đã ban hành QĐ158/2008/QĐ-TTg về NTP với tổng kinh phí dự kiến gđ 2009-2015: US \$1,2 tỷ;
- Ngày 5/9/2008, Bộ NN và PTNT đã ban hành Khung Chương trình hành động thích ứng với biến đổi khí hậu (QĐ 2730/QĐ-BNN-KHCN);
- Thực hiện chính sách thí điểm chi trả dịch vụ môi trường rừng theo QĐ 380/QĐ-TTg ngày 10/04/2008 của Thủ tướng CP;

### **3.2 Ý tưởng thực thi REDD ở VN**

---

- REDD là một trong những hoạt động qt trong NTP-RCC và Khung Chương trình hành động của Bộ NN và PTNT;
- REDD cũng là 1 trong những hoạt động trong Chiến lược PTLN nhằm hướng tới QLR bền vững;
- Thực thi REDD sẽ góp phần đạt được mục tiêu QLR bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học và tăng trữ lượng C của rừng (REDD plus), đồng thời tạo ra nguồn tài chính mới tăng thu nhập của người tham gia các HĐ BV & PTR;
- Thực thi REDD sẽ góp phần đạt được mục tiêu của các Chương trình, Chính sách bảo vệ MT, phát triển KTXH;
- Vì vậy, Chương trình REDD phải được thiết kế phù hợp với và góp phần đạt được mục tiêu của NTP-RCC, Khung Chương trình hành động và Chiến lược PTLN, v...;

### **3.2 Ý tưởng thực thi REDD ở VN**

---

- Việc thực thi REDD dựa trên cơ sở tự nguyện và phải phù hợp với điều kiện cụ thể của đất nước,;
- Do quốc gia điều hành, cần phải thể hiện quyền tự quyết của phía Việt Nam;
- Tiếp cận theo chương trình nhằm tránh hiện tượng chuyển đổi địa điểm phát thải. Tuy nhiên, trong giai đoạn đầu nên áp dụng phương thức “vừa học, vừa làm” thông qua việc thực hiện các dự án thí điểm;
- Cần phải có sự tham gia tích cực của nhiều bên;
- Sẽ là quá trình trường kỳ, đòi hỏi sự đầu tư lớn của Chính phủ và cộng đồng các nhà tài trợ;

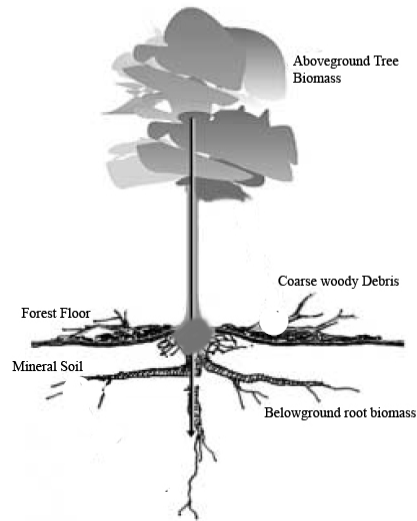
### **3.2 Ý tưởng thực thi REDD ở VN**

---

- Nên áp dụng kết hợp cả phương thức hỗ trợ ODA truyền thống và cơ chế thị trường;
- Việc thực thi REDD cần phải được tổ chức và điều phối chặt chẽ, minh bạch và hiệu quả;
- Sử dụng tối đa các lợi thế của các tổ chức phát triển và nhà tài trợ quốc tế;
- Khuyến khích sự hợp tác giữa các nước ASEAN (CC Knowledge Network), ;đặc biệt là 4 nước trong tiểu vùng sông Mê Công (Lào, Căm pu chia, Thái Lan và VN)

## Forest carbon pools & REDD

-Reducing Emission from Deforestation and Forest Degradation in Developing Countries;  
- REDD = Compensation = **An innovative financing mechanism** for SFM, biodiversity conservation and socio-economic development



### Proposed Components of the National REDD Strategy

**R**eference scenario formulation (N & R levels)

**E**ngagement with stakeholders at a various levels (stakeholder dialogues)

**A**ssessment of benefits and impacts

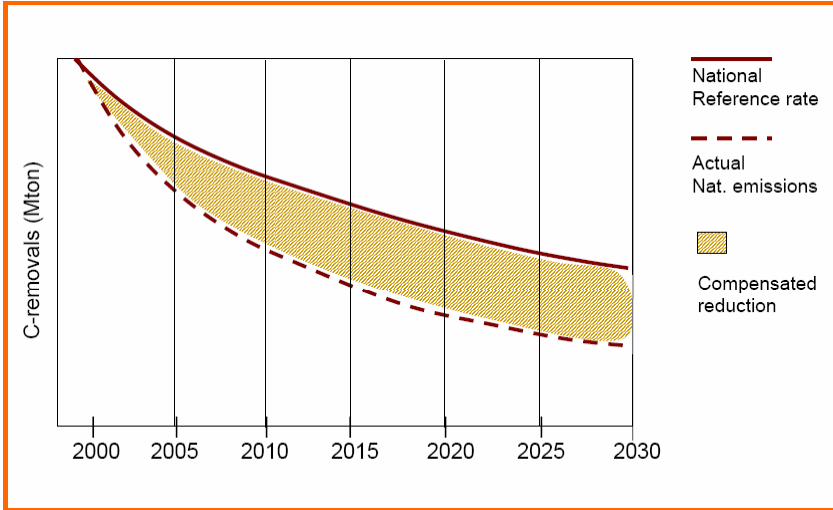
**D**evelopment of participatory C-stock monitoring, assessment, reporting and verification system

**D**esign of payment system

**D**esign roadmap, institutional arrangement and mgt. system (Report, review and evaluate the performance)

**C**apacity building for relevant stakeholders

# Đường C cơ sở



## IV. Các hoạt động của Việt Nam nhằm thực thi REDD

## 4.1 Tham gia các sáng kiến quốc tế

---

- **2/2008:** VN đã nộp bản đề xuất về phương pháp và tiến trình thực hiện REDD cho Ban Thư ký UNFCCC;
- **7/2008:** Bản đề xuất ý tưởng (R-PIN) của VN đã được FCPF chấp thuận tại Paris. VN là nước đầu tiên ký thỏa thuận tham gia FCPF với WB. Tiếp tục thảo luận với WB để xây dựng R-PLAN (PPG);
- **3/2009:** Dự thảo đề xuất Chương trình chung UN-REDD của VN đã được Ban Chính sách của UN-REDD phê duyệt tại Panama;
- **20/7/ 2009:** Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chấp thuận DPO
- **6/8/2009:** Bộ trưởng Bộ NN và PTN và ngài Điều phối viên của LHQ đã cùng ký vào NJPD;

## 4.2 Institutional arrangement

---

- **Hội thảo khởi động: 27-28/8/2009**
- VN đã thành lập Ban chỉ đạo NTP-RCC do Thủ tướng Chính phủ làm trưởng ban;
- MARD đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện APF do Bộ trưởng làm trưởng ban;
- Đã hoàn thiện TOR của nhóm KT về REDD do FSSP làm thư ký;
- Thành lập mạng lưới CC của các INGOs đứng đầu là CARE;
- Thành lập mạng lưới CC của các NGOs trong nước;

### 4.3 Phối hợp với các nhà tài trợ

---

- Tổ chức các cuộc họp với các nhà tài trợ;
- Hoàn thiện dự thảo Báo cáo và mạng lưới về phối hợp các hoạt động giữa các nhà tài trợ nhằm huy động nguồn tài trợ và tránh chồng chéo (UNDP, WB);
- Thảo luận với các nhà tài trợ để phối kết hợp với các dự án đang được tiến hành. Ví dụ: GTZ SFM Prog, GTZ-GFA, GTZ-AusAID, ADB-FLITCH, Finland & TFF, FAO-Finland, etc.;
- Ký kết biên bản ghi nhớ thực hiện “nghiên cứu, đánh giá các vùng đất tiềm năng thực hiện AR/CDM và REDD ở VN”;

### 4.4 Nâng cao năng lực

---

- Đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo trong nước và khu vực giới thiệu và đào tạo về REDD;
- Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn và hội thảo quốc tế về REDD – học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm;
- UNDP&UNEP: Hội thảo đào tạo nâng cao năng lực đàm phán cho các thành viên phái đoàn VN tham gia COP15;

## V. Chương trình UN-REDD tại Việt Nam

### Giới thiệu về Chương trình UN-REDD

- UN-REDD là Chương trình do 3 cq của LHQ phối hợp thực hiện với sự tài trợ của Chính phủ Na Uy nhằm hỗ trợ các nước đang phát triển tăng cường năng lực thực thi REDD cùng với sự trợ giúp của các đối tác khác;
- UN-REDD bao gồm 2 hợp phần:
- **HP1: Hỗ trợ trực tiếp các quốc gia đang phát triển**
  - ✓ Hiện nay cam kết tài trợ cho 9 nước nhưng rất nhiều nước đề nghị được trợ giúp
  - ✓ Nâng cao năng lực để sẵn sàng thực hiện REDD
- **HP2: các hoạt động trên phạm vi toàn cầu**
  - ✓ XD các hướng dẫn, tư vấn, tổ chức các hội nghị đối thoại quốc tế và khu vực
  - ✓ Hỗ trợ các tiến trình đàm phán và KT của UNFCCC

## Sáng kiến khởi động nhanh “Quick Start” của UN-REDD

Quốc gia	Chương trình khởi động	Chương trình toàn thể
DRC	Đã phê duyệt, bắt đầu thực hiện	Đang chuẩn bị XD
Tanzania		Đang hoàn thiện văn kiện
Zambia	Đoàn chuyên gia của UN-REDD đang làm việc tại Zambia	
Indonesia		Đang hoàn thiện văn kiện
PNG	Đã nhận được tài trợ	Đang chuẩn bị XD
Viet Nam		Đã ký kết, bắt đầu thực hiện
Bolivia	Đoàn chuyên gia của UN-REDD đang khảo sát	
Panama		Đang hoàn thiện văn kiện
Paraguay		Đang xây dựng văn kiện CT

## Khung kết quả (1)

### 1. Mục tiêu của Chương trình

- Chương trình REDD nhằm mục tiêu hỗ trợ việc thực hiện Kết quả 3 của Kế hoạch một Liên hiệp quốc tại Việt Nam: Việt Nam có đủ chính sách và năng lực để bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa bền vững góp phần giảm nghèo, tăng trưởng kinh tế và cải thiện chất lượng cuộc sống.
- **Mục tiêu tổng quát:** Nhằm hỗ trợ Chính phủ Việt Nam xây dựng phương thức thực hiện REDD hiệu quả và góp phần giảm phát thải khí nhà kính và biến đổi khí hậu trong khu vực và trên phạm vi toàn cầu.

## Khung kết quả (2)

**Mục tiêu cụ thể:** Nâng cao năng lực về kỹ thuật và thể chế cho các cấp từ Trung ương đến địa phương để đến cuối năm 2012 Việt Nam **có thể** trở thành một quốc gia sẵn sàng thực hiện REDD và góp phần giảm phát thải thông qua những nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng.

**Phương thức thực hiện:** quốc gia điều hành theo đúng tôn chỉ của chương trình REDD (tự nguyện). FAO, UNDP và UNEP là 3 cơ quan hỗ trợ thực hiện Chương trình.

## Khung kết quả (3)

### 2. Các kết quả chính

- **Nhóm KQ 1:** Năng lực kỹ thuật và thể chế để quản lý và điều phối các hoạt động REDD ở cấp Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT) được cải thiện và nâng cao
- **Nhóm KQ 2:** Lòng ghép hoạt động về REDD vào kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện; Nhận thức của người dân và năng lực thực thi REDD tại cấp tỉnh, huyện và xã được nâng cao
- **Nhóm KQ 3:** Hợp tác, trao đổi thông tin và kinh nghiệm thực hiện REDD với các nước trong tiểu vùng sông Mê Công được thiết lập, trước mắt là 4 nước đã được lựa chọn tham gia Quỹ đối tác các-bon trong lâm nghiệp (Việt Nam, Lào, Căm pu chia và Thái Lan)

## Những điểm cần lưu ý

- Chương trình cần được triển khai càng sớm càng tốt để có những kết quả ban đầu để báo cáo tại COP15 – Trước mắt tập trung nghiên cứu đề xuất cơ chế chi trả phù hợp với REDD;
- Việt Nam có cơ hội tốt để tiếp tục nhận được tài trợ của UN-REDD cũng như các nhà tài trợ khác cho việc thực hiện các giai đoạn tiếp theo nếu giai đoạn thực hiện thành công.

## Tổng vốn đầu tư của Chương trình(\$m)

Kết quả	FAO	UNDP	UNEP	Total
1. Nâng cao năng lực cấp quốc gia	0.62	0.96	0.09	1.67
2. Nâng cao năng lực cấp địa phương	0.74	1.29	0.09	2.12
3. Tăng cường hợp tác trong khu vực	0.23	0.08		0.31
Tổng phụ	1.58	2.34	0.18	4.10
Chi phí gián tiếp(7%)	0.11	0.16	0.01	0.29
<b>Tổng ODA</b>	<b>1.69</b>	<b>2.50</b>	<b>0.19</b>	<b>4.38</b>
<b>Đóng góp của Chính phủ VN</b>				<b>0.12</b>
<b>Tổng</b>				<b>4.5</b>

## VI. Thuận lợi và khó khăn

### 6.1 Thuận lợi

---

- Sự quan tâm của Chính phủ và Bộ;
- Phù hợp với mục tiêu của các Chương trình, Chiến lược hiện hành (NTP-RCC, NFDS, PRS, PES) và cam kết quốc tế;
- Hỗ trợ thực thi và hoàn thiện Chính sách thí điểm chi trả dịch vụ môi trường rừng;
- **Đem lại nhiều lợi ích: Giảm phát thải** + Góp phần bảo tồn đa dạng sinh học và QLR bền vững + Cải thiện đời sống của người trực tiếp tham gia bảo vệ PTR, có thể sống bằng nghề rừng;

## 6.2 Khó khăn và thách thức

---

- **Ở cấp độ quốc tế:** i) REDD là vấn đề mới, phức tạp và vẫn đang trong quá trình tranh cãi, ii) Các cơ chế quản trị REDD đang trong quá xây dựng;
- Nhiều khái niệm và phương pháp vẫn chưa thống nhất, ví dụ: kịch bản tham chiếu, khái niệm về suy thoái rừng và phương pháp đo đếm, vv...;
- Vấn đề chuyển đổi địa điểm phát thải;
- Tính bền vững;

## 6.2 Khó khăn và thách thức

---

- **Trong nước:** REDD đòi hỏi mức độ quản trị rừng mới – cần phải hoàn thiện các chính sách hiện hành và coi giảm thiểu BĐKH là 1 trong những mục tiêu;
- Lồng ghép và phối hợp giữa các cơ quan trong nước, giữa Chương trình/dự án và nhà tài trợ;
- Năng lực kỹ thuật hạn chế;
- Thiếu sự phối kết hợp giữa các cơ quan đơn vị, giữa TW và địa phương;
- Thiếu số liệu để xây dựng kịch bản thuyết phục;

## 6.2 Khó khăn và thách thức

---

- **Ba loại rừng với phương thức quản lý khác và khai thác khác nhau:** Quy định về vai trò quản lý của các đơn vị công lập (Các Ban QLR, Khu Bảo tồn, Vườn QG) trong việc thực hiện REDD;
- Chi phí cơ hội thực hiện REDD cao và chưa có đủ nguồn lực tài chính để có thể hạn chế mất rừng và suy thoái rừng 1 cách có hiệu quả;
- Việc xây dựng cơ chế hưởng lợi rất phức tạp;

**Xin chân thành cảm ơn sự  
chú ý theo dõi của quý vị!**

[cuong.pham.rs@gmail.com](mailto:cuong.pham.rs@gmail.com)